

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 31/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tùng Long và bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hải, Kiểm sát viên.

Hôm nay vào hồi 07 giờ 05 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở- Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **Trần Đình C**, sinh ngày 10/3/1984; Giới tính: Nam.

Tại xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Thôn Xuân P, xã Thạch K, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Đình T, sinh năm 1950 và con bà Lê Thị V, sinh năm 1953. Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Có 02 người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012)

*Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST, ngày 11/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/11/2020 và chưa được xóa án tích).

*Tiền sự: Không.

*Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2004/HSST ngày 14/6/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 453/2004/HSST ngày 02/12/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp hình phạt với 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2004/HSST ngày 14/6/2004 của Tòa án nhân dân thành

phố Biên Hòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 26 tháng tù. (Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo)

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 47/2005/HS-PT ngày 22/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, tổng hợp với mức án 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2004/HSST, ngày 14/6/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 02 tháng. (Bản án này bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích)

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 36/2007/HSPT, ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án này bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích)

*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. *(Có mặt tại phiên tòa)*

*Người bị hại:

Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do *(Có mặt)*
Nơi cư trú: Tổ dân phố Phú N, thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Lao động tự do *(Vắng mặt)*
Nơi cư trú: Thôn Hạ V, xã Thiên L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người làm chứng:

Anh Phạm Văn N, sinh năm 1988. *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Tổ dân phố Phú N, thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 26/02/2023 Trần Đình C đi bộ từ nhà mình ở Thôn Xuân P, xã Thạch K, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến khu vực cây xăng dầu thị trấn Lộc Hà thì Cường nghĩ đến anh Phạm Ngọc Thanh (là chủ thầu xây dựng trước đây Cường làm công) ở gần đây nên ý định vào nhà anh Thanh mượn xe mô tô đi đến nhà bạn ở huyện Cẩm Xuyên chơi. Khi đến nơi thấy nhà anh Thanh không có cửa cổng, ở giữa sân có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1 – 042.46, thấy chìa khóa xe máy cắm tại ổ khóa điện nên Cường nảy sinh ý định lấy trộm. Sau khi quan sát xung quanh thấy người trong nhà anh Thanh đều đang nằm ngủ, nên Cường đẩy xe ra ngoài cổng, nổ máy và chạy lên thành phố Hà Tĩnh, rồi theo đường Quốc lộ 1A đi ra huyện Can Lộc để bán xe. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày Trần Đình C điều khiển xe mô tô lấy trộm đến cửa hàng mua bán, sửa chữa xe máy “Thanh Hải” ở thôn Trung Hải, xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, do anh Bùi Xuân Hải làm chủ. Khi gặp anh Hải thì Cường đặt vấn đề bán chiếc xe mô tô vừa lấy trộm thì anh Hải hỏi “*xe thế nào mà bán?*”, Cường trả lời “*xe này lâu không đi bây giờ chuẩn bị đi nước ngoài nên bán*”. Anh Hải hỏi về giấy đăng ký xe thì Cường nói “*giấy tờ xe này bị rơi mất rồi*”. Vừa xem xe anh Hải vừa hỏi Cường về nguồn gốc chiếc xe thì Cường nói là xe của mình. Anh Hải hỏi “*giờ muốn bán bao nhiêu?*”, Cường trả lời “*vài triệu gì đó*”. Sau đó hai bên thống nhất mua bán chiếc xe

máy trên với giá 1.700.000 đồng. Trước khi nhận xe, đưa tiền thì anh Hải yêu cầu Cường đưa căn cước công dân ra để kiểm tra và chụp ảnh rồi nói Cường viết giấy “bán xe”. Sau khi Cường thực hiện các yêu cầu trên thì anh Hải đưa tiền cho Cường, số tiền này Cường đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện chiếc xe bị mất anh Phạm Ngọc Thanh đã làm đơn trình báo đến cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà.

Qua xác minh, xác định Trần Đình C là đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên, Công an huyện Lộc Hà đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46 mà Cường đã lấy trộm của anh Thanh từ anh Bùi Xuân Hải giao nộp. Tại Cơ quan điều tra, Trần Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03/3/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã ra quyết định yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lộc Hà định giá đối với chiếc xe mô tô mà Trần Đình C lấy trộm của anh Phạm Ngọc Thanh. Tại Biên bản định giá tài sản số 06/2023/BB-ĐGTS, ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lộc Hà kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46, số máy 150307, số khung Y150384, xe đã qua sử dụng tại thời điểm định giá là: 8.500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46 đã qua sử dụng

Đến ngày 24/3/2023, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã trả lại chiếc mô tô nói trên cho anh Phạm Ngọc Thanh.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt anh Phạm Ngọc Thanh không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Hải đã được bị cáo Trần Đình C trả lại số tiền 1.700.000 đồng nên không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TH, ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà đã truy tố bị cáo Trần Đình C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. (BLHS)

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình C mức án từ 18 đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình C không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Tại phiên tòa người bị hại anh Phạm Ngọc Thanh trình bày: Anh hoàn toàn đồng tình với quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Bị cáo Trần Đình C nói lời nói sau cùng: Cho bị cáo được xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một cơ hội để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Hải vắng mặt. Quá trình điều tra anh đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt anh Hải không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hải theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Trần Đình C khai nhận: Vào khoảng 03 giờ, ngày 26/02/2023, tại nhà anh Phạm Ngọc Thanh ở tổ dân phố Phú Nghĩa, thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, Trần Đình C đã có hành vi lấy trộm của anh Thanh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46, trị giá 8.500.000 đồng rồi đem đến bán cho anh Bùi Xuân Hải lấy số tiền 1.700.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trần Đình C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo Trần Đình C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Điều đó, khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự ghi nhận và bảo vệ làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị đưa

ra xét xử, hiện đang có 01 tiền án, cụ thể tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST, ngày 11/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, gia đình có bố là ông Trần Đình Trọng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen, có mẹ bà Lê Thị Viên được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bà Viên là bệnh binh hạng $\frac{3}{4}$. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế hiện tại của bị cáo Trần Đình C không có nghề nghiệp ổn định, không xác định được tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại anh Phạm Ngọc Thanh đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Hải đã nhận lại số tiền 1.700.000 đồng từ bị cáo. Đến nay bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà đã trả lại cho anh Phạm Ngọc Thanh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46. Xét thấy việc trả lại chiếc xe này của cơ quan điều tra cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Ngọc Thanh không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Đình C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có anh Bùi Xuân Hải là người đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển kiểm soát 38L1- 042.46 do bị cáo Cường đem bán. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, thời điểm mua chiếc xe này anh Hải hoàn toàn không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà không xem xét xử lý trách nhiệm đối với anh Bùi Xuân Hải là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Đình C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2]. *Về điều luật áp dụng và mức hình phạt*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Trần Đình C 15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 03/3/2023.

[3]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Trần Đình C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Công an huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Văn phòng Tòa án (Để công bố CTTĐT)
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn